

Số: 352 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình hành động số 44-CTr/TU ngày 21/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW

Thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình hành động số 44-CTr/TU ngày 21/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; xét đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Văn bản số 694/SNgV-HTQT ngày 13/6/2025; thực hiện kết luận của UBND tỉnh tại phiên họp ngày 24/6/2025 (Thông báo số 335/TB-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh), kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại phiên họp ngày 24/6/2025 (Thông báo số 67-TB/ĐU ngày 24/6/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tạo sự thống nhất và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền các cấp và Nhân dân, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 153/NQ-CP và Chương trình hành động số 44-CTr/TU phù hợp với điều kiện thực tiễn của Tỉnh.

3. Xác định các nhiệm vụ cụ thể để các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 153/NQ-CP và Chương trình hành động số 44-CTr/TU, hiện thực hóa mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của hội nhập quốc tế nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của Tỉnh trong tình hình mới; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh, bền vững; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống Nhân dân; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, con người Hà Tĩnh; tăng cường sức mạnh tổng hợp, nâng cao vai trò, vị thế của Tỉnh trên trường quốc tế.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. **Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế trong tình hình mới**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 153/NQ-CP, Chương trình hành động số 44-CTr/TU và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hội nhập quốc tế; làm rõ yêu cầu đổi mới tư duy, nhận thức và hành động về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; đa dạng hóa, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tích cực đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại và hội nhập quốc tế; nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm an ninh chính trị nội bộ và bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về nhận thức, trách nhiệm, khả năng chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tiến trình hội nhập quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các sở, ngành về đối ngoại và hội nhập quốc tế; kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các sở, ban, ngành có kế hoạch, biện pháp, phản ứng chính sách phù hợp nhằm phòng ngừa, hạn chế các tác động tiêu cực, tận dụng tối đa yếu tố thuận lợi và tranh thủ nguồn lực từ quá trình hội nhập quốc tế.

2. Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ phát triển kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế địa phương và thúc đẩy chuyển đổi số

- Rà soát, cập nhật và đẩy mạnh triển khai các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động về hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm hài hòa, đồng bộ với Nghị quyết số 153/NQ-CP và Chương trình hành động số 44-CTr/TU. Tập trung triển khai hiệu quả các thỏa thuận, liên kết kinh tế quốc tế, nhất là các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, tăng cường đan xen lợi ích, không để phụ thuộc vào một số ít đối tác. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế của tỉnh với các địa phương, đối tác nước ngoài.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, lồng ghép vào các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, xúc tiến đầu tư nhằm huy động nguồn lực quốc tế thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh và bền vững.

- Tập trung nguồn lực đầu tư từ ngân sách Nhà nước đối với các dự án trọng điểm về hợp tác đầu tư; đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách cho hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phù

hợp nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), nâng cao năng lực, phát huy vai trò của các cơ quan quản lý Nhà nước, hiệp hội doanh nghiệp trong đẩy mạnh liên kết giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp các nước. Hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và mô hình kinh doanh bền vững.

- Đẩy mạnh hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh với các tỉnh thuộc Hiệp hội 9 tỉnh 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8, đường 12. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, các nước trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Duy trì và tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, địa phương của các nước mà Hà Tĩnh đã thiết lập quan hệ hợp tác. Tăng cường quan hệ với các Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để vận động viện trợ ODA, NGO và các nguồn viện trợ không hoàn lại. Xúc tiến, thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với các tỉnh, thành phố có nhiều điểm tương đồng với Hà Tĩnh và có tiềm năng thế mạnh... nhằm đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, tạo cơ hội thúc đẩy hợp tác phát triển kinh tế, thương mại, đầu tư.

- Hoàn thiện và đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển thị trường các - bon thấp, giảm phát thải nhà kính.

- Triển khai mạnh mẽ và có hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư; cải thiện môi trường đầu tư, rà soát, cập nhật và nâng cao hiệu quả của chính sách thu hút đầu tư nước ngoài để tạo đột phá thu hút đầu tư chất lượng cao, trong đó có FDI, viện trợ phát triển chính thức (ODA) thế hệ mới, ưu tiên các dự án có quy mô vốn đầu tư lớn, công nghệ cao, công nghệ tiên tiến. Triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; thúc đẩy liên kết, hợp tác liên ngành, đa ngành và đa phương, bền vững, nhằm phát huy lợi thế cạnh tranh của Tỉnh.

- Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý Nhà nước, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong đẩy mạnh liên kết giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với khu vực đầu tư nước ngoài; phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân đáp ứng yêu cầu hội nhập; hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh nâng cao khả năng phòng ngừa, ứng phó với các tranh chấp phát sinh trong quan hệ đầu tư, thương mại quốc tế. Có chính sách phù hợp để thúc đẩy khu vực đầu tư nước ngoài chuyển giao công nghệ, quản trị, kỹ năng chuyên môn cao cho doanh nghiệp và người lao động trong tỉnh.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, căn bản về cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi, an toàn, đảm bảo nguyên tắc minh bạch. Xây dựng các cơ chế, chính sách thuận lợi cho việc xây dựng, phát triển, áp dụng, chuyển giao mô hình kinh tế mới, mô hình quản trị và kinh doanh tiên tiến, khung hỗ trợ một số ngành mới nổi. Tăng cường giám sát, quản lý, theo dõi việc triển khai các thỏa thuận quốc tế ký kết với các đối tác nước ngoài trong lĩnh vực kinh tế, đảm bảo an ninh kinh tế địa phương.

3. Hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện và hiệu quả hơn, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh

- Tập trung triển khai mạnh mẽ, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Đề án và các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đối ngoại, trong đó có Nghị quyết số 34-NQ/TW ngày 09/01/2023 của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, về phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, các nước Đông Nam Á, các đối tác quan trọng khác và bạn bè truyền thống; Kết luận số 82-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại Công an nhân dân đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2024 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 23/7/2023 của Bộ Chính trị về đảm bảo vững chắc an ninh quốc phòng trong quá trình hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng.

- Triển khai hiệu quả Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, Kế hoạch số 350-KH/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 125-KL/TW.

- Duy trì và tăng cường quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa tỉnh Hà Tĩnh với các địa phương của nước CHDCND Lào, đặc biệt là các tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn, Savannakhet và Thủ đô Viêng Chăn; mở rộng hợp tác với các tỉnh Bắc Lào. Triển khai có hiệu quả nội dung biên bản, thỏa thuận đã ký kết với các tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn, Savannakhet. Chú trọng kết nối, đẩy mạnh hợp tác đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hai bên.

- Tăng cường công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác song phương với các tỉnh giáp biên giới nhằm phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm tại khu vực biên giới. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý xuất nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn, quản lý, bảo hộ công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường và đa dạng hóa các hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu hữu nghị và hợp tác với các lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các tỉnh của Lào có chung đường biên giới để bảo đảm thực hiện hiệu quả các Hiệp định, Thỏa thuận, quy chế đã đạt được về quản lý biên giới, phối hợp xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh ở khu vực cửa khẩu.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh

đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân với các nước, các địa phương mà tỉnh đã có quan hệ hữu nghị truyền thống và với các nước, các đối tác quan trọng, tiềm năng. Không ngừng đổi mới hình thức và nội dung hợp tác, mở rộng quan hệ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài có thiện chí với Việt Nam, góp phần nâng cao hiệu quả quan hệ song phương với các nước.

- Tăng cường công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài, phát huy tinh thần yêu nước, huy động nguồn lực to lớn của đồng bào ta ở nước ngoài. Phát huy vai trò cầu nối cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ tốt đẹp giữa Hà Tĩnh với các nước, các tổ chức, doanh nghiệp trên thế giới. Tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài về đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại tỉnh.

4. Hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế, du lịch và các lĩnh vực khác

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, trong đó tập trung vào các lĩnh vực công nghệ lõi, công nghệ số, đổi mới sáng tạo và hình thành hệ sinh thái công nghệ gắn kết quốc tế, từ đó phục vụ phát triển kinh tế số và kinh tế xanh trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ, chủ động tiếp thu công nghệ cao của nước ngoài. Triển khai mạnh mẽ các chương trình hợp tác, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tích cực huy động, tranh thủ nguồn lực quốc tế để phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thu hút các tập đoàn công nghệ lớn đầu tư, đặt trung tâm nghiên cứu trên địa bàn tỉnh.

- Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, xã hội, du lịch, thể thao, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác phù hợp với lợi ích và thực tiễn của tỉnh. Nâng cao hiệu quả hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục - đào tạo, y tế... đối với các tỉnh của Lào, Thái Lan, của các nước trong khu vực và mở rộng với các nước tiên tiến. Tích cực mở rộng và đa dạng hóa nguồn khách du lịch quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết khu vực để phát triển sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến chung.

- Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá văn hóa dân tộc, đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa của Tỉnh được Tổ chức UNESCO vinh danh. Tăng cường thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược Phát triển văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch triển khai chiến lược ngoại giao văn hóa tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, qua đó góp phần quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng đến bạn bè quốc tế.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy

sản đến năm 2030 và đề xuất tầm nhìn, giải pháp cho các năm tiếp theo. Triển khai hiệu quả các dự án, cam kết từ nay đến năm 2025 và giai đoạn tiếp theo với các tổ chức, các đối tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Tranh thủ nguồn lực quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực trong tỉnh, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế, đặc biệt là nguồn nhân lực có trình độ cao về công nghệ mới và các lĩnh vực đổi mới sáng tạo. Thu hút và trọng dụng nhân tài, bao gồm các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Khuyến khích hợp tác với các trường đại học, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu có uy tín của nước ngoài. Tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực, quản lý khám chữa bệnh, y tế dự phòng, quản lý môi trường và thiết bị y tế.

- Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế đi đôi với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước; chủ động ứng phó có hiệu quả với các tác động tiêu cực trong tiến trình hội nhập quốc tế.

5. Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước

- Triển khai hiệu quả các chương trình/kế hoạch hội nhập quốc tế theo ngành lĩnh vực. Lồng ghép các nhiệm vụ hội nhập quốc tế trong chương trình công tác, kế hoạch công tác của các đơn vị, địa phương. Nâng cao trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế. Đẩy mạnh số hóa và ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, kiểm tra thực hiện các thỏa thuận quốc tế đã ký kết.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xây dựng và thực thi pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Nghiên cứu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác quốc tế, tăng cường tính tương thích giữa các thỏa thuận, cam kết của tỉnh với các văn bản quy phạm pháp luật, cải thiện năng lực thực thi trên các lĩnh vực. Thể chế hóa, cụ thể hóa các chiến lược hội nhập quốc tế theo ngành, lĩnh vực. Chủ động nghiên cứu xây dựng các quy định liên quan đến kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi số...

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo công tác hội nhập quốc tế, phát huy vai trò tích cực, chủ động của các địa phương

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế tỉnh. Tiếp tục kiện toàn bộ máy và nâng cao năng lực thực thi công vụ của các đơn vị, địa phương trong tỉnh theo hướng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, đặc biệt là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế để thực hiện tốt nhiệm vụ hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, tạo chuyển biến căn bản về ngoại ngữ, trình độ chuyên môn, quản lý và năng lực hội nhập quốc tế của đội ngũ cán bộ các cấp

trong tỉnh. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, năng lực thực thi pháp luật, cam kết, thỏa thuận quốc tế trong tiến trình triển khai hoạt động về hội nhập quốc tế của các cơ quan trong hệ thống chính trị; năng lực thực thi pháp luật, cam kết, thỏa thuận quốc tế.

- Mở rộng và tăng cường hợp tác, kết nghĩa với địa phương của các tỉnh bạn Lào, các đối tác quan trọng, có tiềm năng và bạn bè truyền thống; hợp tác với các tổ chức quốc tế và các đối tác nước ngoài nhằm tranh thủ kinh nghiệm, nguồn lực để phát triển bền vững.

- Các đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép nội dung hội nhập quốc tế vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả theo từng giai đoạn và hàng năm. Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật liên quan nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong hoạt động hội nhập quốc tế, đổi mới sáng tạo, phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị. Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh về các chính sách, đào tạo, nâng cao nhận thức, năng lực cạnh tranh từng bước đáp ứng yêu cầu gia nhập thị trường quốc tế và hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

- Nghiên cứu, tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 153/NQ-CP, Chương trình hành động số 44-CTr/TU và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh của Hiệp hội 9 tỉnh 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8, đường 12. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, các nước trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Duy trì và tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, địa phương của các nước mà Hà Tĩnh đã thiết lập quan hệ hợp tác. Tăng cường mở rộng và quan hệ với các Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để vận động viện trợ ODA, NGO và các nguồn viện trợ không hoàn lại. Xúc tiến, thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với các tỉnh, thành phố có nhiều điểm tương đồng với Hà Tĩnh và có tiềm năng thế mạnh để ký kết hợp tác.

- Tăng cường công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài, phát huy tinh thần yêu nước, nguồn lực to lớn của đồng bào ta ở nước ngoài. Phát huy vai trò cầu nối cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ tốt đẹp giữa Hà Tĩnh với các nước trên thế giới.

- Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá hình ảnh, văn hóa, tiềm năng lợi thế, cơ chế chính sách, ưu đãi thu hút đầu tư của tỉnh với các đối tác quốc tế, phối hợp xử lý vướng mắc trong các vấn đề có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng

công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh. Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm (trước ngày 15/11) báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Công Thương

- Tăng cường phổ biến kiến thức về các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam là thành viên, kế hoạch triển khai các FTA của Trung ương và địa phương, trong đó chú trọng đến các đối tượng như cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã... với nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết và các công việc cần triển khai.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh nâng cao khả năng phòng ngừa, ứng phó với các tranh chấp phát sinh trong quan hệ đầu tư, thương mại quốc tế.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; trong đó chú trọng mục tiêu huy động nguồn lực quốc tế thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh và bền vững.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; trong đó, tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), các dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ cao, tiên tiến; nâng cao năng lực, phát huy vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội doanh nghiệp trong đẩy mạnh liên kết giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp các nước. Phối hợp xúc tiến, vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Tham mưu Kế hoạch của UBND tỉnh nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chú trọng phân công rõ nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị để cải thiện các chỉ số thành phần còn thấp; hướng đến phát huy lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Chương trình hành động số 44-CTr/TU ngày 21/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này trên cơ sở đề xuất Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, trong đó tập trung vào các lĩnh vực công nghệ lõi, công nghệ số, đổi mới sáng tạo và hình thành hệ sinh thái công nghệ gắn kết quốc tế, từ đó phục vụ phát triển kinh tế số và kinh tế xanh trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ, chủ động tiếp thu công nghệ cao của nước ngoài. Triển khai mạnh mẽ các chương trình hợp tác, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp. Tích cực huy động, tranh thủ nguồn lực quốc tế để phát triển khoa

học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thu hút các tập đoàn công nghệ lớn đầu tư, đặt trung tâm nghiên cứu trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động thu hút nguồn lực bên ngoài cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyên giao và phát triển công nghệ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, tham gia vào mạng lưới đổi mới sáng tạo của các địa phương quốc tế.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn, tổ chức tốt công tác tuyên truyền, cổ động trực quan, trọng tâm là tuyên truyền trên băng rôn, pa nô, áp phích, bảng điện tử về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí xây dựng, tổ chức các chương trình, chuyên mục về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh. Quản lý, giám sát chặt chẽ thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin cơ sở liên quan đến triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử và rà soát chặn, xử lý các tài khoản mạng xã hội đăng tải các thông tin sai sự thật, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hợp tác về văn hóa, thể thao, du lịch đối với các tỉnh của Lào, Thái Lan, các nước trong khu vực và mở rộng với các nước tiên tiến. Tích cực mở rộng và đa dạng hóa thị trường khách du lịch quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết khu vực để phát triển sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến chung.

- Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá văn hóa dân tộc, đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa của tỉnh được Tổ chức UNESCO vinh danh. Tăng cường thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược Phát triển văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch triển khai chiến lược ngoại giao văn hóa tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, qua đó góp phần quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng đến bạn bè quốc tế.

- Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế đi đôi với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: phối hợp tăng cường công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác song phương với các tỉnh giáp biên giới nhằm phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm tại khu vực biên giới. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý xuất nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn, quản lý, bảo hộ công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài.

7. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán

bộ, công chức, viên chức về hội nhập quốc tế trong tình hình mới bằng nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với điều kiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, xác định hội nhập quốc tế là một động lực quan trọng để phát triển đất nước và tỉnh nhanh, bền vững; đồng thời, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá, phát hiện những vấn đề mới, xu thế mới, những rủi ro của thời đại, phục vụ việc xây dựng, điều chỉnh, thực hiện các chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại địa phương và hội nhập quốc tế, lồng ghép các hoạt động hội nhập quốc tế vào kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm và các chương trình hoạt động khác của các sở, ngành, đơn vị, địa phương.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện, nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện Kế hoạch này với các giải pháp cụ thể. Định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 11) hoặc đột xuất (theo yêu cầu), báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Ngoại vụ để tổng hợp theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch này; tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân hiểu, tích cực hưởng ứng Nghị quyết số 59-NQ/TW, các chương trình, kế hoạch về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép với các hoạt động thường xuyên để tổ chức thực hiện Kế hoạch. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Ngoại vụ để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Ngoại vụ tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh